

**KẾ HOẠCH**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ**  
**thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 15/7/2026 của Ban Thường vụ**  
**Thành ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ thực hiện mục tiêu**  
**tăng trưởng kinh tế GRDP 6 tháng cuối năm 2026 và giai đoạn**  
**2026-2030 đạt bình quân từ 13%/năm trở lên**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 11-KL/TU ngày 15/7/2026 của Thành ủy Hải Phòng về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế GRDP 6 tháng cuối năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 đạt bình quân từ 13%/năm trở lên (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 11-NQ/TU); Ban Thường vụ Đảng ủy xã Lai Khê ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU với các nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 15/7/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về yêu cầu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển nhanh và bền vững.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Thành ủy phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Lai Khê; tập trung khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng kinh tế của thành phố giai đoạn 2026-2030.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển kết cấu hạ tầng, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao năng suất lao động, chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tinh thần đổi mới, sáng tạo, chủ động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và Nhân dân; tích cực đóng góp vào việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số của thành phố theo chỉ đạo của Trung ương và Thành ủy.

**2. Yêu cầu**

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU phải được tổ chức nghiêm túc, đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực

tiền của xã; phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, sự quản lý, điều hành của chính quyền và sự tham gia của cả hệ thống chính trị.

- Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, lộ trình thực hiện, thời gian hoàn thành và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong triển khai thực hiện; bảo đảm các nhiệm vụ được giao thực hiện đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Gắn việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU với việc triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã và các chương trình mục tiêu quốc gia; bảo đảm tăng trưởng kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, giữ vững quốc phòng - an ninh, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân.

- Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh, phát huy các nguồn lực xã hội, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển bền vững.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Quan điểm, định hướng phát triển**

1.1. Phát triển kinh tế nhanh, bền vững, gắn với nâng cao chất lượng tăng trưởng; lấy cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ và nâng cao hiệu quả quản trị địa phương làm nền tảng thúc đẩy phát triển.

1.2. Tập trung khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương; thúc đẩy phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ gắn với phát huy hiệu quả các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn; đồng thời phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng khoa học kỹ thuật, nâng cao giá trị gia tăng và hiệu quả kinh tế.

1.3. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội; góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

1.4. Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; ưu tiên hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo động lực thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh.

1.5. Bảo đảm phát triển kinh tế gắn với phát triển văn hóa, bảo vệ môi trường, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; giữ vững quốc phòng - an ninh, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

### **2. Mục tiêu tổng quát giai đoạn 2026-2030**

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tinh thần đổi mới sáng tạo và khát vọng phát triển. Đẩy mạnh cải cách

hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ; huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh, bền vững, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế ở mức hai con số theo định hướng của thành phố.

- Tập trung phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ gắn với khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương; phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao; hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; bảo đảm an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội; phấn đấu xây dựng xã Lai Khê đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2030.

### **3. Các chỉ tiêu chủ yếu**

#### **3.1. Chỉ tiêu phát triển kinh tế**

3.1.1. Phấn đấu tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất trên địa bàn giai đoạn 2026-2030 đạt bình quân khoảng 13%/năm, đóng góp tích cực vào mục tiêu tăng trưởng chung của thành phố, trong đó:

- Công nghiệp - xây dựng tăng bình quân khoảng 15%/năm;
- Thương mại - dịch vụ tăng bình quân khoảng 13%/năm;
- Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tăng bình quân khoảng 2,5%/năm.

3.1.2. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn hằng năm tăng bình quân từ 10% trở lên so với chỉ tiêu thành phố giao.

3.1.3. Thu nhập thực tế bình quân đầu người tăng bình quân khoảng 12%/năm.

3.1.4. Đến năm 2030, giá trị sản phẩm thu hoạch trên 01 ha đất trồng trọt đạt 220 triệu đồng/ha.

3.1.5. Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn giai đoạn 2026-2030 đạt khoảng 504,276 tỷ đồng.

3.1.6. Khuyến khích phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ; khai thác hiệu quả hạ tầng các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn, góp phần nâng cao tỷ lệ lấp đầy và thu hút các dự án đầu tư phù hợp với quy hoạch, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

#### **3.2. Chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới và bảo vệ môi trường**

3.2.1. Phấn đấu đến năm 2030 xã Lai Khê đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định, từng bước hướng tới xây dựng xã nông thôn mới hiện đại.

3.2.2. Duy trì, nâng cao chất lượng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; 100% các tuyến đường giao thông được quản lý, duy tu, bảo đảm sáng - xanh - sạch - đẹp.

3.2.3. 100% số thôn có điểm sinh hoạt văn hóa, thể dục thể thao; từng bước nâng cấp, hoàn thiện thiết chế văn hóa cơ sở.

3.2.4. Tỷ lệ thu gom, phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 100% vào năm 2030.

3.2.5. Tiếp tục duy trì tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch 100% theo quy chuẩn; nâng cao chất lượng cảnh quan, môi trường nông thôn.

### **3.3. Chỉ tiêu văn hóa - xã hội**

3.3.1. Đến năm 2028 không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030.

3.3.2. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 50% vào năm 2030.

3.3.3. Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 60% lực lượng lao động trong độ tuổi vào năm 2030.

3.3.4. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 98% trở lên.

3.3.5. Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi ra nhà trẻ đạt 58%, trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 99,95%; tỷ lệ học sinh tiếp tục học THPT, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên đạt trên 95%.

3.3.6. Phần đầu có 07 trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; 100% phòng học, phòng chức năng bảo đảm theo quy định; đến năm 2030 có ít nhất 1/3 số trường học trên địa bàn có nhà đa năng.

3.3.7. Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm xuống dưới 5%; 100% trạm y tế đạt chuẩn quốc gia theo Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

3.3.8. Hằng năm duy trì 90-95% số hộ đạt danh hiệu Gia đình văn hóa; 100% thôn giữ vững danh hiệu các thôn văn hóa; 100% số thôn có điểm tập luyện thể dục thể thao ngoài trời.

### **3.4. Chỉ tiêu cải cách hành chính và chuyển đổi số**

3.4.1. 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết trên môi trường điện tử. Hằng năm tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng và trước hạn đạt trên 99%.

3.4.2. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đạt trên 99%.

3.4.3. Phần đầu đến năm 2028 xã đạt chuẩn mức độ 4 “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”.

3.4.4. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của chính quyền; tăng tỷ lệ số hóa hồ sơ, dữ liệu chuyên ngành; mở rộng việc sử dụng định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến theo chỉ tiêu, lộ trình của Trung ương, thành phố giao.

### **3.5. Quốc phòng - an ninh**

3.5.1. Hằng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân.

3.5.2. Tỷ lệ điều tra, khám phá các loại tội phạm đạt trên 80%; đối với tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 90%. Phần đầu đến năm 2030 xây dựng xã Lai Khê là “xã không ma túy”.

3.5.3. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; không để phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp trên địa bàn.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền địa phương**

##### **1.1. Đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và điều hành**

- Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng chủ động, sâu sát cơ sở; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, lấy hiệu quả phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá cán bộ, công chức.

- Rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; chú trọng nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và xử lý công việc thực tiễn.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ, gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân; nâng cao văn hóa công sở.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh kiểm tra công vụ, kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, gây phiền hà cho Nhân dân.

##### **1.2. Đẩy mạnh cải cách hành chính**

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là các lĩnh vực đất đai, hộ tịch, xây dựng, chứng thực, chính sách xã hội.

- Đẩy mạnh cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; khuyến khích người dân thực hiện hồ sơ điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, thân thiện, phục vụ Nhân dân.

- Phấn đấu đến hết năm 2027 xây dựng chính quyền xã đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện”.

##### **1.3. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền**

- Tăng cường đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, nhất là các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, mục tiêu tăng trưởng “2 con số” giai đoạn 2026-2030 bằng hình thức phù hợp.

- Chủ động nắm tình hình cơ sở, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân ngay từ thôn.

- Phát huy vai trò giám sát của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

#### **2. Phát triển kinh tế, tạo động lực tăng trưởng bền vững**

##### **2.1. Phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, giá trị cao**

###### *a) Tái cơ cấu ngành nông nghiệp*

- Phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng và bền vững; hình thành vùng sản xuất tập trung đối với các sản phẩm có lợi thế của địa phương.

- Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tích tụ, tập trung ruộng đất; phát triển liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị giữa người dân, hợp tác xã và doanh nghiệp.

- Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã; đẩy mạnh cơ giới hóa, ứng dụng khoa học kỹ thuật, sử dụng hiệu quả đất nông nghiệp gắn với bảo vệ môi trường.

*b) Ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp*

- Nhân rộng mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số; khuyến khích áp dụng quy trình sản xuất an toàn, xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Tăng cường chuyển giao khoa học kỹ thuật, hỗ trợ người dân, hợp tác xã ứng dụng công nghệ mới, thương mại điện tử trong quảng bá, tiêu thụ nông sản.

*c) Phát triển chăn nuôi, thủy sản*

- Phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung, an toàn sinh học, bảo vệ môi trường; tăng cường phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Phát triển nuôi trồng thủy sản hiệu quả, bền vững; khai thác hợp lý diện tích ao, hồ, ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ hệ sinh thái.

*d) Chương trình OCOP và xây dựng nông thôn mới*

- Hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP, nâng cao chất lượng, mẫu mã, thương hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Rà soát, thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030; xây dựng cảnh quan nông thôn “sáng - xanh - sạch - đẹp”, gắn với chuyển đổi số, bảo vệ môi trường và nâng cao đời sống Nhân dân.

- Phát huy vai trò chủ thể của người dân, huy động các nguồn lực xã hội hóa xây dựng hạ tầng, phát triển kinh tế nông thôn bền vững.

## **2.2. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ**

*a) Phát triển công nghiệp*

- Phối hợp hoàn thiện giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Kim Thành; tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân đồng thuận thực hiện các dự án phát triển công nghiệp; kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Khuyến khích thu hút công nghiệp sạch, công nghệ cao, thân thiện môi trường; hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, đổi mới công nghệ, đào tạo lao động; tăng cường quản lý về đất đai, xây dựng, môi trường, an toàn lao động theo quy định.

*b) Phát triển tiểu thủ công nghiệp và làng nghề*

- Bảo tồn, phát triển nghề mộc truyền thống; khuyến khích đổi mới mẫu mã, nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường sản phẩm làng nghề.

- Hỗ trợ quảng bá, xúc tiến thương mại, phát triển sản phẩm OCOP; khuyến khích phát triển ngành nghề phù hợp, ứng dụng khoa học công nghệ, thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

*c) Phát triển thương mại - dịch vụ*

- Khuyến khích phát triển thương mại, dịch vụ phục vụ sản xuất, khu công nghiệp, khu dân cư và đời sống Nhân dân; ưu tiên các lĩnh vực vận tải, logistics, thương mại điện tử.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chợ, tăng cường quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, giá cả, chống hàng giả, gian lận thương mại.

- Hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt; tăng cường quản lý trật tự, vệ sinh môi trường, xây dựng môi trường kinh doanh văn minh, an toàn.

### **2.3. Thu hút đầu tư**

- Rà soát, nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp; kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh phát triển.

- Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất, điều kiện thu hút đầu tư; xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, minh bạch, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

### **3. Đẩy mạnh đầu tư công, quản lý tài chính- ngân sách**

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công; tập trung tháo gỡ khó khăn, xử lý các dự án chậm tiến độ, xây dựng đường gãy tiến độ đối với các dự án trọng điểm, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, trụ sở dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính; rà soát, hoàn thiện kế hoạch xác định giá đất, tạo nguồn thu phục vụ đầu tư phát triển.

- Tăng cường quản lý thu ngân sách, chống thất thu, chống lãng phí; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách được giao, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản; ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển.

- Chủ động triển khai các giải pháp phòng, chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu; đẩy mạnh hỗ trợ, hướng dẫn hộ kinh doanh chuyển đổi, phát triển doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

### **4. Quản lý quy hoạch, hạ tầng, đất đai và bảo vệ môi trường**

#### **4.1. Tăng cường quản lý đất đai**

- Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai; rà soát, cập nhật biến động, bảo đảm sử dụng đất đúng quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt.

- Đẩy nhanh đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai bảo đảm “Đúng - đủ - sạch - sống”; phối hợp cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nhân dân theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai; quản lý chặt chẽ đất công ích, đất nông nghiệp, đất do Nhà nước quản lý, bảo đảm sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng; tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định.

#### **4.2. Tăng nguồn lực từ đất đai**

- Rà soát quỹ đất, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy hoạch, quy định; tạo nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.
- Quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn thu từ đất đai; ưu tiên đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các công trình phục vụ dân sinh.
- Phối hợp lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư; tăng cường công khai, minh bạch, kiểm tra, giám sát, phòng ngừa thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng đất đai.

#### **4.3. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch**

- Phối hợp lập, điều chỉnh quy hoạch, hoàn thiện Quy hoạch chung xây dựng xã Lai Khê đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, bảo đảm đồng bộ với định hướng phát triển của địa phương.
- Tăng cường quản lý quy hoạch, sử dụng đất, trật tự xây dựng; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm; thực hiện công khai quy hoạch để Nhân dân giám sát và thực hiện.
- Rà soát, đề xuất quỹ đất phục vụ phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, công trình công cộng và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

#### **4.4. Phát triển hạ tầng giao thông**

- Huy động nguồn lực đầu tư, nâng cấp hệ thống giao thông; ưu tiên các tuyến kết nối khu công nghiệp, khu dân cư, vùng sản xuất và giao thông liên xã, liên vùng.
- Duy tu, bảo trì giao thông nông thôn, giao thông nội đồng; hoàn thiện hạ tầng đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa và phát triển sản xuất.
- Đẩy nhanh giải phóng mặt bằng, quản lý hành lang an toàn giao thông; tăng cường tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật giao thông trong Nhân dân.

#### **4.5. Hạ tầng thủy lợi, điện, viễn thông**

- Rà soát, đầu tư nâng cấp, kiên cố hóa hệ thống thủy lợi, kênh mương, trạm bơm; chủ động phòng, chống úng ngập, phục vụ sản xuất và thích ứng biến đổi khí hậu.
- Phối hợp nâng cấp hệ thống điện, phát triển điện chiếu sáng công cộng; bảo đảm an toàn, đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân.
- Phát triển hạ tầng viễn thông, internet, hạ tầng số đồng bộ, phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.
- Tăng cường quản lý, bảo vệ công trình hạ tầng kỹ thuật; huy động nguồn lực đầu tư, nâng cấp hạ tầng phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế của địa phương.

#### **4.6. Bảo vệ môi trường**

- Duy trì công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt; tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm vệ sinh môi trường trên địa bàn.
- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân phân loại, xử lý rác thải tại nguồn; thu gom, xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật, chất thải sản xuất nông nghiệp đúng quy định.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi, khu công nghiệp; kịp thời xử lý vi phạm.

- Duy trì, nhân rộng các mô hình, tuyến đường “sáng - xanh - sạch - đẹp”; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong bảo vệ môi trường.

- Khuyến khích sản xuất sạch, sử dụng hiệu quả tài nguyên, huy động nguồn lực xã hội hóa, nâng cao chất lượng môi trường sống và xây dựng cảnh quan địa phương.

## **5. Phát triển văn hóa - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân**

### **5.1. Giáo dục và đào tạo**

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học theo hướng đồng bộ, hiện đại; duy trì, nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu có thêm 07 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, dạy và học; phát triển kho học liệu số phục vụ giáo dục.

- Tăng cường phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội; đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; huy động nguồn lực xã hội hóa, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

### **5.2. Công tác y tế**

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ban đầu, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; củng cố cơ sở vật chất, trang thiết bị và năng lực y tế cơ sở.

- Chủ động phòng, chống dịch bệnh; tăng cường y tế dự phòng, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, chuyển đổi số trong quản lý, khám chữa bệnh.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của Nhân dân về chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm và tham gia bảo hiểm y tế toàn dân.

### **5.3. Văn hóa, thể thao**

- Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa; thực hiện nếp sống văn minh; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, an toàn, đoàn kết trong cộng đồng dân cư.

- Đầu tư, quản lý, khai thác hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở; nâng cao hiệu quả hoạt động của các nhà văn hóa thôn; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, rèn luyện sức khỏe của Nhân dân.

- Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, di tích lịch sử - văn hóa, lễ hội và bản sắc văn hóa địa phương; đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động

văn hóa, thể thao; phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho Nhân dân.

#### **5.4. Lao động, việc làm và an sinh xã hội**

- Phối hợp tạo việc làm, đào tạo nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Thực hiện đầy đủ chính sách đối với người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội; huy động nguồn lực chăm lo an sinh xã hội, hỗ trợ giảm nghèo bền vững.

- Phấn đấu đến năm 2028 không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều; nâng cao đời sống Nhân dân.

### **6. Cải cách hành chính, chuyển đổi số và Khoa học công nghệ**

#### **6.1. Xây dựng chính quyền số**

- Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong lãnh đạo, quản lý, điều hành; xử lý văn bản trên môi trường điện tử theo quy định.

- Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường sử dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Hoàn thiện, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu; nâng cao năng lực số cho cán bộ, công chức; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động của hệ thống chính trị.

#### **6.2. Phát triển kinh tế số, xã hội số**

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử, thanh toán số trong sản xuất, kinh doanh.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số; từng bước hình thành công dân số.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao hiệu quả chuyển đổi số, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

### **7. Quốc phòng - an ninh, tư pháp và tiếp công dân**

#### **7.1. Quốc phòng - quân sự địa phương**

- Thực hiện nghiêm nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; duy trì trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động nắm tình hình, xử lý kịp thời các tình huống; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh; nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập; thực hiện tốt công tác tuyển quân, hoàn thành chỉ tiêu giao hằng năm.

- Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục quốc phòng và an ninh, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong bảo vệ Tổ quốc.

## **7.2. An ninh trật tự**

- Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn; tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và hành vi vi phạm pháp luật; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

- Phát huy hiệu quả phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”; nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và Nhân dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; quản lý, khai thác hiệu quả hệ thống camera an ninh; xây dựng, nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy.

- Tăng cường quản lý cư trú, ngành, nghề kinh doanh có điều kiện; bảo đảm an ninh, trật tự tại khu công nghiệp, khu dân cư, địa bàn trọng điểm; nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

## **7.3. Công tác tư pháp, tiếp dân, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí**

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, hạn chế phát sinh vụ việc phức tạp, kéo dài, vượt cấp.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; nâng cao chất lượng hòa giải ở cơ sở, góp phần giữ vững đoàn kết, ổn định xã hội.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tư pháp; thực hiện hiệu quả số hóa hồ tịch, chứng thực điện tử, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

- Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, đầu tư công; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy**

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch; phân công cấp ủy viên phụ trách lĩnh vực, địa bàn, công trình, dự án; trực tiếp chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội, thu ngân sách, đầu tư công, giải phóng mặt bằng, đất đai và dự án trên địa bàn.

- Định kỳ nghe báo cáo tiến độ, kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tăng cường kiểm tra thực tế, làm việc trực tiếp để giải quyết các nhiệm vụ phát sinh.

### **2. Ủy ban nhân dân xã**

- Căn cứ Kế hoạch này, tổ chức rà soát, bổ sung, hoàn thiện và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2026 và giai

đoạn 2026 - 2030; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ thành chương trình, kế hoạch điều hành, dự toán ngân sách, kế hoạch đầu tư công, giải phóng mặt bằng, cải cách hành chính, chuyển đổi số và các nhiệm vụ trọng tâm khác.

- Phân công rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp và cá nhân chịu trách nhiệm; xây dựng cơ chế theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả, kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành thành phố, cơ quan, đơn vị liên quan, nhà đầu tư để tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, dự án trên địa bàn; kịp thời báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy những nội dung vượt thẩm quyền, những khó khăn, vướng mắc cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo.

### **3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân xã**

- Thực hiện tốt chức năng lãnh đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của Hội đồng nhân dân xã; tổ chức các kỳ họp theo quy định, xem xét, thảo luận và quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền, bảo đảm nghị quyết được ban hành sát thực tiễn, đúng quy định pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường hoạt động giám sát, khảo sát việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như thu - chi ngân sách, đầu tư công, giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai, tài sản công, cải cách hành chính, chuyển đổi số và các cơ chế, chính sách liên quan.

- Chủ động theo dõi, nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai; kiến nghị, đề xuất với cấp ủy, chính quyền các giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh, bổ sung phù hợp, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành và bảo đảm các nghị quyết được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

### **4. Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội xã**

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phát huy vai trò tập hợp, đoàn kết, vận động Nhân dân tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng trong giám sát việc thực hiện các chương trình, dự án trên địa bàn.

- Tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân đồng thuận trong công tác giải phóng mặt bằng, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số, phát triển sản xuất; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tổng hợp ý kiến,

kiến nghị chính đáng của Nhân dân, báo cáo cấp ủy, chính quyền xem xét, chỉ đạo giải quyết.

### **5. Ban Xây dựng Đảng**

- Chủ trì tham mưu Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác quán triệt, tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, công tác dân vận; theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời tham mưu giải quyết những vấn đề phát sinh từ cơ sở.

- Tham mưu gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức; công tác thi đua, khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Phối hợp rà soát tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm và chất lượng đội ngũ cán bộ; tham mưu bố trí, sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng, điều chỉnh nhân sự phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

### **6. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy**

- Chủ trì tham mưu xây dựng, triển khai chương trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; tập trung vào vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm, thất thoát, lãng phí.

- Chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, chỉ đạo xử lý đối với tổ chức đảng, đảng viên thiếu trách nhiệm, vi phạm quy định hoặc để xảy ra tình trạng chậm tiến độ, không hoàn thành nhiệm vụ do nguyên nhân chủ quan.

- Theo dõi, đôn đốc việc khắc phục sau kiểm tra, giám sát; góp phần nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kế hoạch.

### **7. Văn phòng Đảng ủy**

Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao; tổng hợp tiến độ, kết quả thực hiện, tham mưu chuẩn bị nội dung phục vụ các cuộc họp giao ban, kiểm tra, sơ kết, tổng kết theo quy định. Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, bảo đảm kịp thời, chính xác, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy; cập nhật kết quả thực hiện, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng kết Kế hoạch.

### **8. Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã**

Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; xây dựng phương án bảo vệ các công trình, dự án, xử lý kịp thời các tình huống phức tạp phát sinh. Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện tốt nhiệm vụ tuyển quân, phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, góp phần bảo đảm môi trường ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### 9. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, cơ quan, đơn vị, các thôn

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế để cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch công tác phù hợp. Lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ được giao; chủ động nắm tình hình, kịp thời phản ánh, phối hợp giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh từ cơ sở. Người đứng đầu chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi phụ trách.

#### Nơi nhận:

- Văn phòng Thành ủy (để báo cáo),
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc Thành ủy,
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND xã,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc xã,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Ủy ban MTTQ và tổ chức chính trị-xã hội xã,
- Lưu VPĐU.



**Lê Hồng Khanh**